TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LỢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 49/2017/QĐST-DS	*Vĩnh Lợi, ngày 23 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 156/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Trần Văn N** - sinh năm 1965

Địa chỉ: ấp B, xã Mỹ P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Bà **Trần Thị Thanh Tr** - sinh năm 1972

Ông **Trần Thanh T** - sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: ấp C, thị trấn H, huyện L, tỉnh Bạc Liêu.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Thị Thanh Tr và ông Trần Thanh T có trách nhiệm thanh toán cho ông Trần Văn N số tiền là 131.029.000 đồng (Một trăm ba mươi mốt triệu không trăm hai mươi chín nghìn đồng).

Thời hạn và phương thức thanh toán ông Trần Văn N với bà Trần Thị Thanh Tr và ông Trần Thanh T thống nhất tự thỏa thuận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L.

2.2. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí Dân sự sơ thẩm là 6.551.450 đồng nhưng do hòa giải thành được giảm 50% là 3.275.725 đồng, ông Trần Văn N phải chịu số tiền án phí là 1.637.862,5 đồng, bà Trần Thị Thanh Tr với ông Trần Thanh T phải chịu số tiền án phí là 1.637.862,5 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L. Bà Trần Thị Thanh Tr và ông Trần Thanh T tự nguyện nộp thay án phí cho ông Trần Văn N nên tổng cộng số tiến án phí ông Trần Thanh T và bà Trần Thị Thanh Tr phải nộp là 3.275.725 đồng. Ông Trần Văn N đã nộp tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm là 3.276.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004518 ngày 13 tháng 10 năm 2017 . Đối trừ số tiền án phí phải nộp, ông Trần Văn N được hoàn lại số tiền 3.276.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện L;
- Lưu HSVA.

Nguyễn Thụy Lan Chi